

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 119/2025/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2025 về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn*”, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm: 1983

Địa chỉ: Thôn Bình Đức 1, xã PN, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Ông Nguyễn Thành C, sinh năm: 1983

Địa chỉ: Thôn Bình Đức 1, xã PN, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Hồng T và ông Nguyễn Thành Công.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Hồng T và ông Nguyễn Thành C thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung, cấp dưỡng nuôi con chung: Giao 01 (một) con chung tên Nguyễn Thị Kim Tr, sinh ngày: 03/07/2008 cho bà T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi, tự lao động được. Ông C không cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai có quyền cản trở.

Quan hệ tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Hồng T đồng ý chịu toàn bộ 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền trên được trừ vào số tiền bà T đã nộp theo biên lai thu số 0010045 ngày 02/12/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập,

tỉnh Bình Phước (cũ) nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực 13 – Đồng Nai. Phòng thi hành án dân sự Khu vực 13 – Đồng Nai trả lại cho bà T 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) số tiền còn lại theo biên lai thu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND khu vực 13 – Đồng Nai;
- Phòng Thi hành án khu vực 13 – Đồng Nai;
- UBND xã PN, tỉnh Đồng Nai;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TRẦN VĂN LƯỢNG